TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST.

Ngày: 08/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Vinh – Nguyên Bí thư đoàn xã Kông Lơng Khơng, huyện Kbang.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Nhi – Nguyên Bí thư huyện Đoàn Kbang.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- ***Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Hữu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2023, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 13/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 27/11/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 30/10/2002, tại Kbang, Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn Y, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 08/11/2021 bị Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 2.500.000 đồng, đã chấp hành xong. Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê Thị T2.

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:**

1. Anh Triệu Ngọc Q1, sinh ngày 19/11/2006 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp của Triệu Ngọc Q1 là bà Dương Hồng C, sinh năm 1984 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Long Văn Q2, sinh năm 2000 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1973 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Dương Hồng C, sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Bích K1, sinh năm 1992 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn Y, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.
2. Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2000 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn Y, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.
3. Anh Nguyễn Tấn D1, sinh năm 2002 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn Y, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.
4. Anh Trần Nguyên B2, sinh năm 2001 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn Y, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.
5. Anh Hoàng Văn V, sinh ngày 27/4/2008 (có mặt);
Người đại diên hợp pháp của Hoàng Văn V là ông Hoàng Văn B3 (có mặt).
Cùng địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai
6. Anh Chung Văn D2, sinh năm 2006 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.
7. Anh Long Quốc K2, sinh ngày 14/8/2007 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.
8. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1998 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn Z, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/4/2023, Nguyễn Văn B, Trần Nguyên B2, Nguyễn Tấn D1, Nguyễn Hoàng P, Long Văn Q2, Nguyễn Văn T3 cùng trú tại xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai đến chơi, uống rượu tại quán của chị Nguyễn Thị Bích K1 tại thôn Y, xã P. Uống rượu được một lúc thì Q2, B, B2 và T3 rủ nhau đánh bài tú lơ khơ thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi liêng, Dũng và P không tham gia. Trong quá trình đánh bài, B và Q2 xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Sau đó, mọi người can ngăn nên tất cả đi về nhà. Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 27/4/2023, Q2 hẹn gặp B tại ngã ba đường liên xã thuộc thôn X, xã P để nói chuyện và lấy một con dao rựa đem giấu sẵn ở chân cột điện gần chỗ hẹn. Lúc đó, do Biết Q2 có mâu thuẫn với người khác nên Hoàng Quốc V (sinh năm 2008), Triệu Ngọc Q1 (sinh năm 2006) cùng trú tại xã P là người quen của Q2 đến chỗ ngã ba gần nhà Q2 xem xét tình hình. Cùng lúc này, Long Quốc K2 (sinh năm 2007, trú tại thôn X, xã P) đi ngang qua cũng dừng lại xem. Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 81H1-127.37 đi đến chỗ ngã ba đã hẹn để gặp Q2. Khi đi, B mang theo một con dao xếp màu đen bằng kim loại. Sau khi nói chuyện với Q2 thì xảy ra cãi nhau nên B lên xe để đi về thì thấy P đi xe mô tô đến và dừng lại nói chuyện với Q2 nên B quay xe lại. Tại đây, giữa B và P cãi nhau qua lại với Q2. Lúc này, Q2 chạy lại chỗ cây cột điện lấy con dao rựa đã giấu sẵn cầm ở tay phải đuổi theo P, rồi trở sống lưng của dao đánh trúng vào phần đùi chân phải của P nên P bỏ chạy về hướng thôn X, xã P. Thấy vậy, B để xe tại ngã ba rồi bỏ chạy, tay phải cầm theo con dao xếp. Q2 chạy lại dùng dao rựa chém trúng phần hông phải của B một nhát. B quay lại, tay phải cầm con dao xếp đâm một nhát từ phải sang trái trúng vào phần lưng trái của Q2. Sau đó, B cầm dao xếp bỏ chạy về phía cây xăng HQ. Thấy B bỏ chạy, Q2 cầm dao rựa quay lại đập phá xe mô tô mang biển kiểm soát 81H1-127.37 của B rồi nhờ V và Q1 chở đến Trạm y tế xã P sơ cứu vết thương do B gây ra. V lấy xe mô tô chở

Q2 ngồi giữa, Q1 ngồi sau cầm theo con dao rựa của Q2. Khi đến gần cây xăng HQ, nhìn thấy B nên Q2 nói V dừng xe lại. Do dừng xe gấp nên nhóm Q2 bị ngã. Thấy vậy, B liền cầm dao xếp chạy lại để tấn công. Thấy B chạy lại nên V và Q2 bỏ chạy, Q1 không chạy mà cầm dao rựa chém từ trên xuống trúng vào phần cánh tay trái của B. B cầm được cán dao rựa rồi dùng con dao xếp đang cầm ở tay phải đâm một cái hướng từ dưới lên trúng vào phần ngực của Q1, Q1 ngã xuống tiếp tục dùng con dao rựa chém một cái vào đùi phải của B rồi vùng dậy bỏ chạy. Sau đó, Nguyễn Văn B đi về phía Trung tâm xã P thì được người nhà đưa đi chữa trị tại Trung tâm y tế huyện Kbang. Long Văn Q2 và Triệu Ngọc Q1 cũng được đưa đi khám và điều trị tại đây. Do vết thương nặng nên Q1 được chuyển đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã P đã tiếp nhận tin báo và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận tin báo từ Công an xã P, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh ban đầu theo quy định của pháp luật và tiến hành trưng cầu giám định thương tích của bị hại để giải quyết theo quy định.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số: 308/KLTTCT-TTPY ngày 19/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn B tại thời điểm giám định là 05% (năm phần trăm). Trong đó, tỷ lệ tổn thương cơ thể của hai vết thương tại tay trái và đùi phải là 03% (ba phần trăm) và tỷ lệ tổn thương cơ thể của vết thương vùng hông lưng phải là 02% (hai phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/20219 của Bộ Y tế.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số: 309/KLTTCT-TTPY ngày 19/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Long Văn Q2 tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/20219 của Bộ Y tế.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số: 310/KLTTCT-TTPY ngày 22/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Triệu Ngọc Q1 tại thời điểm giám định là **26%** (*hai mươi sáu phần trăm*). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/20219 của Bộ Y tế.

Đối với Nguyễn Hoàng P chỉ bị thương tích nhẹ, không đi khám và điều trị tại cơ sở y tế nào. P không yêu cầu, khiếu nại gì đối với Long Văn Q2 về sự việc nêu trên, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện không trưng cầu giám định đối với vết thương của P.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Kbang, kết luận giá trị thiệt hại đối với xe mô tô mang biển kiểm soát: 81H1-12737 tại thời điểm tháng 4/2023 là: 1.209.000 đồng (một triệu hai trăm lẻ chín ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 12/10/2023, VKSND huyện Kbang đã truy tố Nguyễn Văn B về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Văn B*** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề nghị HĐXX xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao, loại dao xếp, màu đen, dài 22cm khi bật cả lưỡi dao, cán dao bằng kim loại, dài 13cm, rộng 2,5cm, lưỡi dao dài 09cm, rộng 02cm, lưỡi dao sắc một cạnh, mũi dao nhọn và 01 (một) con dao rựa dài 71cm, cán dao bằng gỗ dài 58cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 13cm, phần rộng nhất 08cm, mũi dao quắp.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Văn B và Long Văn Q2 trong quá trình đánh bạc, nên B và Q2 hẹn gặp nhau tại ngã ba đường liên xã thuộc thôn X, xã P để nói chuyện. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 27/4/2023, sau khi gặp nhau thì xảy ra cãi nhau giữa Q2 và B, nên B lên xe mô tô đi về thì thấy Nguyễn Hoàng P đi xe mô tô đến đây

và dừng lại nói chuyện với Q2 nên B quay xe lại. Tại đây, giữa B và P cãi nhau qua lại với Q2. Lúc này, Q2 chạy lại chỗ cây cột điện lấy con dao rựa đã giấu sẵn cầm ở tay phải đuổi theo P, rồi trở sống lưng của dao đánh trúng phần đùi chân phải của P. Thấy vậy, B để xe tại ngã ba rồi bỏ chạy, tay phải cầm theo con dao xếp. Q2 quay lại dùng dao rựa chém trúng phần hông phải của B một nhát. Do đang bị tấn công nên B quay lại, tay phải cầm con dao xếp đâm một nhát từ phải sang trái trúng vào phần lưng trái của Q2. Thấy B bỏ chạy, Q2 cầm con dao rựa quay lại đập phá xe mô tô mang biển kiểm soát 81H1-127.37 của B rồi nhờ V và Q1 chở đến Trạm y tế xã P sơ cứu vết thương. Tại cây xăng HQ, sau khi bị ngã xe, Q1 đã sử dụng dao rựa chém từ trên xuống trúng vào phần cánh tay trái của B. Do đang bị tấn công nên B cầm được cán dao rựa rồi dùng con dao xếp đang cầm sẵn ở tay phải đâm một nhát hướng từ dưới lên trúng vào phần ngực của Q1. Hậu quả: Nguyễn Văn B gây thương tích cho Long Văn Q2 với tỷ lệ 01% và gây thương tích cho Triệu Ngọc Q1 với tỷ lệ 26%. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 08/11/2021 bị Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 2.500.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đó là đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Triệu Ngọc Q1 với số tiền là 4.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị hại đều có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của các bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

[6] Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo; đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức được việc dùng dao chém người khác sẽ gây tổn hại sức khỏe cho họ, song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà bị cáo đã đánh gây thương tích cho Triệu Ngọc Q1 và Long Văn Q2 như đã nói ở trên.

[7] Hành vi của bị cáo là hành vi gây nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Song, xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ (trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 BLHS). Vì vậy, để bị

cáo có điều kiện cải tạo, khắc phục những sai lầm đã phạm phải và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, HĐXX thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp.

[8] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

[9] Đối với hành vi của Long Văn Q2 và Triệu Ngọc Q1 chém bị cáo Nguyễn Văn B. Sau khi hành vi xảy ra, Nguyễn Văn B nhận thấy chỉ bị thương tích nhẹ và nguyên nhân sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của B nên B đã làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Long Văn Q2 và Triệu Ngọc Q1. Q2 và Q1 đã hỗ trợ chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe cho Nguyễn Văn B với số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Nguyễn Văn B ghi nhận đây là yêu cầu tự nguyện của bị hại.

Trên cơ sở đó, căn cứ quy định tại khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự (bị hại không yêu cầu khởi tố), Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 06/QĐ ngày 25/8/2023 và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Long Văn Q2 và Triệu Ngọc Q1 về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của Long Văn Q2 gây thiệt hại đối với xe mô tô của ông Nguyễn Văn T1 trị giá 1.209.000 đồng, do chưa đủ định lượng xử lý hình sự về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", Q2 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này theo Điều 178 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a, khoản 2 điều 15 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 đối với Long Văn Q2 là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài "tú lơ khơ" thắng thua bằng tiền của Nguyễn Văn B, Long Văn Q2, Trần Nguyên B2 và Nguyễn Văn T3. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) chưa đủ định mức xử lý trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Mặt khác, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn B, Long Văn Q2, Trần Nguyên B2 và Nguyễn Văn T3 về hành vi đánh bạc trái phép quy định tại điểm a, khoản 2, điều 28 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi Long Văn Q2 đánh Nguyễn Hoàng P. P chỉ bị thương tích nhẹ, không đi khám và điều trị tại cơ sở y tế nào. P không yêu cầu, khiếu nại gì đối với Long Văn Q2 về sự việc nêu trên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện không trưng cầu giám định đối với vết thương của P. Không đề nghị xử lý đối với Q2 là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị Bích K1 là chủ quán nơi Nguyễn Văn B, Long Văn Q2, Trần Nguyên B và Nguyễn Văn T3 thực hiện hành vi đánh bạc. Xét thấy, việc các đối tượng đánh bạc tại quán thì Nguyễn Thị Bích K1 đã đi ngủ nên không biết và cũng không được

bàn bạc, thống nhất, không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với Nguyễn Thị Bích K1 là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Triệu Ngọc Q1 với số tiền là 4.000.000 đồng *(bốn triệu đồng)* (Bị hại Long Văn Q2 không yêu cầu bồi thường). Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, đã giải quyết xong nên HĐXX không xem xét.

[11] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) con dao, loại dao xếp, màu đen, dài 22cm khi bật cả lưỡi dao, cán dao bằng kim loại, dài 13cm, rộng 2,5cm. Lưỡi dao dài 09cm, rộng 02cm, lưỡi dao sắc một cạnh, mũi dao nhọn và 01 (một) con dao rựa dài 71cm, cán dao bằng gỗ dài 58cm, đường kính 03cm. Lưỡi dao dài 13cm, phần rộng nhất 08cm, mũi dao quắp là công cụ mà bị cáo và bị hại sử dụng để thực hiện hành vi đánh nhau, không còn giá trị sử dụng, bị hại không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] ***Về tội danh***: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn B** phạm tội*: "Cố ý gây thương tích"*.

[2] ***Về điều luật áp dụng***: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự .

[3] ***Về hình phạt***: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B 01** (một) **năm** 03 (ba) **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt *(ngày 24/7/2023).*

[4] ***Về xử lý vật chứng***: Áp dụng Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

*Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) con dao, loại dao xếp, màu đen, dài 22cm khi bật cả lưỡi dao, cán dao bằng kim loại, dài 13cm, rộng 2,5cm. Lưỡi dao dài 09cm, rộng 02cm, lưỡi dao sắc một cạnh, mũi dao nhọn.

- 01 (một) con dao rựa dài 71cm, cán dao bằng gỗ dài 58cm, đường kính 03cm. Lưỡi dao dài 13cm, phần rộng nhất 08cm, mũi dao quắp.

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2023 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

[5] ***Về án phí***: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] ***Về quyền kháng cáo***: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh

Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Công an huyện.
-Bị cáo.
-Bị hại.
-Người có QLNVLQ.
-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương